

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ TH  
TỈNH TH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **537/2021/HSST**

Ngày: 28/10/2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN, TỈNH TH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trương Thị Thanh Trúc

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Trần Xuân Viện

2. Ông Nguyễn Quang Huy

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thanh Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố TH.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố TH tham gia phiên tòa:** Bà Thái Thị Hải Yến - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 10 năm 2021 tại Hội trường Tòa án nhân dân thành phố TH, tỉnh TH xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 531/2021/TLST-HS ngày 04 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 561/2021/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo:

Hà Văn G (tên gọi khác: Hà Duy G); Sinh năm 1991 tại TH; Nơi cư trú: xóm H 1, xã T, thành phố TH, tỉnh TH; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; Con ông Hà Văn D (tên khác Hà Duy D và con bà Trần Thị X; Bị cáo có vợ là Nguyễn Thị Minh L, sinh năm 1994 (đã ly hôn), có 01 con sinh năm 2014.

Tiền án: Tại bản án số 386/2018/HSST ngày 15/10/2018, Tòa án nhân dân thành phố TH xử phạt 24 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 14/5/2020.

Tiền sự: 02

+ Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 12169/QĐ-XPHC ngày 31/8/2018 Công an thành phố TH xử phạt số tiền 1.500.000đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo chưa chấp hành.

+ Tại Quyết định số 141/2021/QĐ-TA ngày 21/6/2021 của Tòa án nhân dân thành phố TH áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 12 tháng. G chưa chấp hành.

Nhân thân: 02

+ Tại Bản án số 105/2011/HSST ngày 20/4/2011, Toà án nhân dân thành phố TH xử phạt 07 tháng tù về tội “Mua bán trái phép vật liệu nổ”. Chấp hành xong bản án ngày 21/9/2015.

+ Tại Bản án số 66/2012/HSST ngày 16/3/2012, Toà án nhân dân thành phố TH xử phạt 09 tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong bản án ngày 29/12/2012 (chấp hành xong hình phạt tù ngày 10/10/2012).

Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh TH (bị bắt từ ngày 11/8/2021 đến nay). *(Có mặt tại phiên tòa)*.

*\*Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Ông Lê Quang V, sinh năm 1965 - trú tại tổ X, phường G, thành phố TH (Có mặt)

*\*Người chứng kiến:* Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1983 - trú tại tổ Z, phường T, thành phố TH (Vắng mặt)

### **NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 40 phút ngày 11/8/2021, tổ công tác của Công an phường T, thành phố TH làm nhiệm vụ tại khu vực tổ 02 của phường phát hiện 01 nam thanh niên có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy. Tổ công tác yêu cầu kiểm tra, người này khai tên là Hà Văn G. Quá trình kiểm tra, G tự giác lấy từ trong lòng bàn tay phải ra giao nộp cho tổ công tác 01 gói giấy màu vàng bên trong chứa chất bột màu trắng (G khai là ma túy Heroine của G). Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Hà Văn G và thu giữ, niêm phong vật chứng theo quy định. Ngoài ra, còn tạm giữ của G 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE, biển kiểm soát 20B1-190.xx, màu sơn đỏ đen, xe đã qua sử dụng.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố TH phối hợp với phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh TH tiến hành cân số chất bột màu trắng thu giữ của Hà Văn G có khối lượng 0,165 gam, lấy toàn bộ cho vào bì niêm phong ký hiệu G gửi giám định.

Tại Bản kết luận giám định số 1261/KL- KTHS ngày 19/8/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh TH kết luận: Mẫu chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu G gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, khối lượng gửi giám định là 0,165 gam.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng của vụ án gồm:

+ 01 (một) bì niêm phong ký hiệu G bên trong có chứa chất ma túy;

+ 01 (một) xe mô tô, nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn đỏ đen, biển kiểm soát 20B1 –190.xx, đã qua sử dụng. Đăng ký xe mang tên Lê Quang V (sinh năm 1965, nơi cư trú: Tổ 11 (nay là tổ X, phường G, thành phố TH, tỉnh TH).

Cáo trạng số 528/CT-VKSTPTN ngày 27/9/2021 Viện kiểm sát nhân dân thành phố TH đã truy tố bị cáo Hà Văn G (Hà Duy G) về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Tại phiên tòa, Hà Văn G khai nhận: Do bản thân nghiện ma túy từ năm 2016 cho đến nay nên khoảng 10 giờ 00 phút ngày 11/8/2021, G một mình điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 20B1 –190.xx, đi từ ngã ba B thuộc phường G, thành phố TH đến khu vực cổng trường Đại học Nông lâm TH tìm mua ma túy để sử dụng. Tại đây, G gặp và mua được 01 gói Heroine của 01 người đàn ông không quen biết với giá 100.000đồng. Mua xong, G cầm gói ma túy ở lòng bàn tay phải rồi tiếp tục điều khiển xe mô tô đi tìm nơi để sử dụng, khi đi đến khu vực tổ Y, phường T thì bị cơ quan Công an phát hiện, bắt quả tang và thu giữ vật chứng.

Trong lời luận tội, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố TH sau khi tóm tắt nội dung vụ án, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, xem xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đã kết luận giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hà Văn G (Hà Duy G) phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự; Xử phạt: Bị cáo Hà Văn G (Hà Duy G) từ 30 đến 36 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về vật chứng vụ án:

+ Tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong ký hiệu G

+ Trả lại cho ông Lê Quang V 01 (một) xe mô tô, nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn đỏ đen, biển kiểm soát 20B1 –190.xx, đã qua sử dụng.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo không tranh luận, thừa nhận việc truy tố và xét xử bị cáo về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” là không oan, đúng người, đúng tội.

Phần lời nói sau cùng bị cáo xin được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an, cơ quan Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên thành phố TH trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng người tiến hành tố tụng. Do

đó, các hành vi quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.1] Về nhân thân bị cáo Hà Văn G: Tại bản án số 105/2011/HSST ngày 20/4/2011, bản án số 66/2012/HSST ngày 16/3/2012 và bản án số 386/2018/HSST ngày 15/10/2018 của Tòa án nhân dân thành phố TH đều ghi là Hà Duy G, con ông Hà Duy D, sinh năm 1961, con bà Trần Thị X, sinh năm 1967. Bị cáo xác định bị cáo đã bị xét xử theo bản án trên. Trong vụ án này, quá trình điều tra cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh, thu thập tài liệu chứng cứ và tại phiên tòa bị cáo xác định bố bị cáo là Hà Văn D (tên gọi khác là Hà Duy D) sinh năm 1961, mẹ là Trần Thị X sinh năm 1964. Do đó Tòa án nhân dân thành phố TH xét xử bị cáo với nhân thân và lý lịch đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định, lời khai của người chứng kiến và các tài liệu chứng cứ khác được thu thập trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử xác định: Hồi 11 giờ 40 phút ngày 11/8/2021, tại khu vực tổ Y, phường T, thành phố TH, Hà Văn G (tên gọi khác: Hà Duy G) có hành vi tàng trữ 0,165 gam Heroine mục đích sử dụng cho bản thân thì bị tổ công tác Công an phường T, thành phố TH bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Hành vi của Hà Văn G đã phạm vào tội: *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”*, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

**Nội dung điều luật:**

*“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.*

*a, b,*

*c, Heroine... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”.*

Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân thành phố TH truy tố bị cáo về tội danh và điều luật viện dẫn nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất mức độ của hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, đã xâm phạm đến các quy định của nhà nước về quản lý và sử dụng các chất ma túy, ma túy còn là hiểm họa cho xã hội, phát sinh các tệ nạn xã hội, gây mất an ninh trật tự tại địa phương.

[4] Xét về nhân thân các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo có nhân thân rất xấu, đã nhiều lần bị xét xử về các tội danh khác nhau và bị xử phạt hành chính nhưng không lấy đó làm bài học mà lại tiếp tục lao vào con đường phạm tội thể hiện ý thức coi thường pháp luật của bị cáo, tuy nhiên tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay thành khẩn khai báo,

ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo phải chịu 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS.

Về hình phạt bổ sung, qua xác minh tại phiên tòa thấy rằng bị cáo không có nghề nghiệp, không có tài sản có giá trị, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng vụ án:

+ Tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong ký hiệu G

+ 01(một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Wave, màu sơn đỏ đen, biển kiểm soát 20B1 –190.xx, đã qua sử dụng. Quá trình điều tra xác định chiếc xe mô tô là tài sản của ông Lê Quang V cho bị cáo G mượn nhưng không biết bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, nên cần trả lại cho ông V quản lý, sử dụng.

[6] Về án phí, quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án hình sự sơ thẩm; Bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[7] Về các vấn đề khác: Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ, Hà Văn G khai mua của một người đàn ông không rõ tên tuổi, địa chỉ tại khu vực cổng trường Đại học Nông lâm TH thuộc phường T, thành phố TH. Do không xác định được nhân thân, lai lịch của người bán ma túy cho G nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố TH không có cơ sở điều tra làm rõ, xử lý.

Đối với ông Lê Quang V là người đã cho G mượn chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE, biển kiểm soát 20B1 –190.xx. Quá trình điều tra xác định ông V không biết ngày 11/8/2021 G sử dụng xe mô tô trên làm phương tiện phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố TH không xử lý là có căn cứ.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ Điều 326 Bộ luật Tố tụng hình sự; Tuyên bố bị cáo Hà Văn G (tức Hà Duy G) phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*"

1. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 BLHS xử phạt: Bị cáo Hà Văn G (tên gọi khác Hà Duy G) 30 (Ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 11/8/2021.

Căn cứ vào Điều 329 BLTTHS: Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

2. Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS:

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 bì niêm phong đúng quy định ký hiệu G, bên trong có chứa 0,141 gam mẫu vật còn lại sau giám định vỏ bao gói mẫu G, mặt sau có các dấu tròn đỏ của Phòng KTHS Công an tỉnh TH và chữ ký của Trương Đăng Tam.

+ Trả lại cho ông Lê Quang V, sinh năm 1965 - nơi cư trú tổ 11 (nay là tổ Z), phường G, thành phố TH, tỉnh TH 01 (một) xe mô tô đã qua sử dụng, nhãn hiệu Honda, màu sơn đỏ đen, số loại Wave, BKS: 20B1 – 190.xx, số khung: RLHJC4327BY459xxx, số máy: JC43E6411xxx, dung tích xi lanh 109, loại xe hai bánh từ 50 – 175cm<sup>3</sup>.

*(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 633 ngày 28/9/2021 giữa Công an thành phố TH và Chi cục thi hành án dân sự thành phố TH, tỉnh TH).*

3. Án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm nộp vào Ngân sách Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, báo cho biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh TH;
- VKSND tỉnh TH;
- VKSND thành phố TH;
- Công an thành phố TH;
- Chi cục THADS thành phố TH;
- Sở tư pháp tỉnh TH;
- Người tham gia tố tụng;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Trương Thị Thanh Trúc**